

Số: 06/2024/QĐCNKQHGT

Long Biên, ngày 27 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP QTVN và ông Phạm Bá H, bà Nguyễn Thị D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP QTVN

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp hợp đồng tín dụng của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP QTVN

Trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt), tầng 2 Toà nhà ST, 111A P, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Hoàng Thị Hồng V

(Giấy uỷ quyền số 179753.23 ngày 03/11/2023 của Ngân hàng TMCP QTVN)

- Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị D - sinh năm 1978

Ông Phạm Bá H – sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: căn hộ 124, nhà D13, TTCT May 10, phường Sài Đồng, quận Long Biên, TP Hà Nội

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M – sinh năm 1949

HKTT: thôn AĐG, xã Cộng Hoà, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

Về quan hệ tín dụng:

Ông Phạm Bá H, bà Nguyễn Thị D và Ngân hàng TMCP QTVN tự nguyện ký kết Hợp đồng tín dụng số 3737580.21 ngày 14/5/2021 theo khế ước nhận nợ số 3087653.21 ngày 14/05/2021 và Hợp đồng tín dụng số 8101691.21 ngày 31/10/2021 theo khế ước nhận nợ số 3749713.21 ngày 16/11/2021.

Bà Nguyễn Thị M và Ngân hàng TMCP QTVN tự nguyện ký kết Hợp đồng thế chấp số công chứng 2140/2021/HĐTC, Quyền số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Bùi Văn H, tỉnh Hải Dương công chứng ngày 14/05/2021 để bảo đảm cho các khoản vay trên.

Về số tiền phải trả:

Tính đến ngày 11/3/2024 ông Phạm Bá H và bà Nguyễn Thị D còn nợ Ngân hàng QT số tiền theo các Hợp đồng tín dụng số 3737580.21 ngày 14/5/2021 theo khế ước nhận nợ số 3087653.21 ngày 14/05/2021 và Hợp đồng tín dụng số 8101691.21 ngày 31/10/2021 theo khế ước nhận nợ số 3749713.21 ngày 16/11/2021 gồm:

Đối với hợp đồng tín dụng 3737580.21 ngày 14/5/2021 theo khế ước nhận nợ số 3087653.21 ngày 14/05/2021:

Nợ gốc: 382.140.000 đồng

Nợ lãi trong hạn: 64.049.260 đồng

Nợ lãi quá hạn: 141.607.248 đồng

Tổng cộng: 587.796.508 đồng

Đối với Hợp đồng tín dụng số 8101691.21 ngày 31/10/2021 theo khế ước nhận nợ số 3749713.21 ngày 16/11/2021

Nợ gốc: 31.701.466 đồng

Nợ lãi trong hạn: 4.664.256 đồng

Nợ lãi quá hạn: 13.087.418 đồng

Tổng cộng: 49.453.140 đồng

Tổng cộng khoản nợ đối với hai hợp đồng trên là:

Nợ gốc: 413.841.466 đồng

Nợ lãi trong hạn: 67.713.516 đồng

Nợ lãi quá hạn: 154.694.666 đồng

Tổng cộng: 637.249.648 (*Sáu trăm ba mươi bảy triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm bốn mươi tám đồng*)

*** Về phương án trả nợ hai bên thống nhất thỏa thuận như sau:**

Chậm nhất đến ngày 11/4/2024, ông Phạm Bá H và bà Nguyễn Thị D có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP QTVN toàn bộ tiền gốc quá hạn, tiền nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn tính đến ngày 11/3/2024 là:

Nợ gốc: 413.841.466 đồng

Nợ lãi trong hạn: 67.713.516 đồng

Nợ lãi quá hạn: 154.694.666 đồng

Tổng cộng: 637.249.648 (*Sáu trăm ba mươi bảy triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm bốn mươi tám đồng*)

Trong trường hợp ông Phạm Bá H và bà Nguyễn Thị D không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền gốc, lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP QTVN được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: “Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 75 (thửa mới số 50), tờ bản đồ số: 05 (tờ bản đồ mới số 25), địa chỉ: Xã CH, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: V 040256, sổ vào sổ cấp GCNQSD đất số: 0893 QSDD/485/QĐUB do UBND huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương cấp ngày

26/6/2002 cho ông Phạm Bá T và bà Nguyễn Thị M. Ngày 26/4/2013, Văn phòng đăng ký QSD đất huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xác nhận cho bà Nguyễn Thị M toàn quyền sử dụng 342m² theo văn bản thỏa thuận phân chia di sản lập tại Văn phòng công chứng Nam Sách ngày 26/4/2013 và toàn quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: nhà ở cấp IV, mái bên tông cốt thép, diện tích xây dựng 48m² theo Văn bản thỏa thuận phân chia di sản để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 12/3/2024 ông Phạm Bá H và bà Nguyễn Thị D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, phí theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thi hành án xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Phạm Bá H và bà Nguyễn Thị D tiếp tục phải thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng, thì ông Phạm Bá H và bà Nguyễn Thị D phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Các đương sự tham gia hòa giải
- Lưu HS, VP;

THẨM PHÁN

Trần Thu Hà